

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SÀM SƠN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2023/HS-ST
Ngày: 21- 02 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÀM SƠN, TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thơm
Bà Trần Thị Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Huy - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Sầm Sơn, Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố S tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Sầm Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2023/TLST-HS ngày 01 tháng 02 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2023/QĐXXST- HS ngày 07 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Quang T - sinh năm 2001; nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường T, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: LĐTD; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Cao Thị H; có vợ là Lê Thị L và 01 con sinh năm 2022, nhỏ sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: không; có mặt.

Người bị hại: Anh Nguyễn Tiến T - sinh năm 1974; (vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ dân phố C, thị trấn T, huyện G, Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11h 20' ngày 02/8/2022, Nguyễn Quang T lái xe điện Biển kiểm soát 36HC - 00101 đến khu vực trước khách sạn N, đường B, Tổ dân phố K, Phường B, thành phố S, Túng thấy nhóm khách du lịch đang đứng thì điều

khuyến xe tiến lại mời chào khách lên xe. Trong nhóm khách du lịch có anh Lê Quang S ở Hà Nội hỏi T giá đi xe điện đến quán “Trâu giật” ở Đại Lộ N, phường Q, thành phố S. T trả lời “Cả chiều đi và về là 200.000đ”. Anh S nói: “150.000đ đi thì đi, không đi thì cú”. Nghe S nói vậy T không đồng ý và chạy xe sang bên đường đậu tại vỉa hè trước cổng khách sạn C cùng với xe ô tô điện của Nguyễn Văn C và Cao Đăng G. Thấy S có nhổ nước bọt xuống đường và chửi bới nhóm lái xe ô tô điện, thì C nói lại: “Ông không đi thì thôi làm gì phải chửi”, nghe nói vậy, S đi bộ sang chỗ C và hai bên chửi bới, xúc phạm lẫn nhau. Cùng lúc, nhóm khách du lịch của S đi lại, hai bên lời qua tiếng lại, chửi bới nhau. Lê Thuý H (vợ của S) và C xảy ra to tiếng. C dùng tay đẩy H ra dẫn đến hai bên giằng co, H cầm 01 mũ cối ở vỉa hè đập liên tiếp vào người C. Thấy C bị đánh, Giang nhặt một viên gạch màu đỏ ở gốc cây gần đó, chạy lại chỗ C rồi dùng chân đạp vào người Vũ Việt T làm T ngã xuống vỉa hè. Sau đó, G quay người lại cầm viên gạch bằng tay phải vung trúng vào đuôi lông mày mắt trái của H. Thấy vậy T chạy lại xe điện của G lấy 01 điều cây bằng tre, dài 73cm, hình trụ vụt về phía Nguyễn Tiến T. Thời điểm này, tay phải của ông T đang để phía trước bụng nên khi T cầm điều vụt trúng vào mu bàn tay phải của ông T, đồng thời trúng vào phần bụng phía trên rốn. Sau đó, cả hai bên thấy H bị chảy máu nên sự việc dừng lại. Những người bị thương được đưa đi cấp cứu và điều trị.

Tại biên bản xem xét dấu vết thân thể hồi 10h 30’ ngày 03/8/2022 tại bệnh viện Đ thành phố S đối với Nguyễn Tiến T xác định: T bị 02 vết thương gồm: mặt ngoài bàn tay phải sưng nề, không có vết xây xước da, hạn chế vận động, đã được băng bó; 01 vết thương sưng nề bầm tím tại vùng bụng, kích thước (3x5) cm.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 611/2022/TTPY ngày 17/8/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với T được tính theo phương pháp xác định tỷ lệ % tổn thương cơ thể là 13%.

Kết luận giám định pháp y bổ sung về thương tích số: 935/2022/TTPY ngày 06/10/2022 của Trung tâm Pháp y Thanh Hoá xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể từng thương tích, nhóm thương tích gây nên đối với T là: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do chấn thương vùng bàn tay phải là 12%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do chấn thương tại vùng bụng là 01%.

Về dân sự: Ngày 29/8/2022, T đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, bị hại

không có yêu cầu gì thêm và có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Cáo trạng số 15/CTr-VKS-HS ngày 01/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố S truy tố bị cáo Nguyễn Quang T về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS, xử phạt bị cáo mức hình phạt tù 24 đến 30 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Ghi nhận sự tự nguyện bồi thường giữa bị cáo và người bị hại; Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 điều cày, ½ viên gạch, 01 viên đá, 01 mũ cối, 01 chiếc áo sơ mi; buộc bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm. Bị cáo nhận tội, không có ý kiến tranh luận, xin được hưởng mức án nhẹ nhất. Người bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt, không yêu cầu thêm về phần bồi thường và đề nghị Tòa án giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về phần thủ tục tố tụng: Về hành vi, thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố trong vụ án này đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng.

[2]. Về hành vi phạm tội: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận do mâu thuẫn trong việc trả giá sử dụng dịch vụ vận tải bằng xe điện, khoảng 11h 20’ ngày 02/8/2022 tại khu vực trước cổng khách sạn C thuộc tổ dân phố K, phường B, thành phố S, Nguyễn Quang T đã sử dụng điều cày bằng tre, hình trụ, dài 73cm đánh gây thương tích cho ông Nguyễn Tiến T vào bàn tay phải và vùng bụng, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 13%. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, lời khai người làm chứng, biên bản xem xét dấu vết thân thể, kết luận giám định pháp y và những chứng cứ khác được phản ánh tại hồ sơ.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Tính chất vụ án là

ng nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự và an toàn xã hội. Do đó, cần phải được xử lý nghiêm minh để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng, quá trình điều tra và tại phiên Tòa đã thành khẩn khai có thái độ ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường cho người bị hại, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Xét thấy bị cáo là người có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, có nơi cư trú rõ ràng, nên cần áp dụng Điều 65 BLHS cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo, giáo dục tại địa phương cũng đủ để giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội và đảm bảo công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo và người bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại xong.

[5] Về vật chứng: 01 điều cày, ½ viên gạch, 01 viên đá, 01 mũ cối và 01 chiếc áo sơ mi là công cụ sử dụng vào việc phạm tội và vật không còn giá trị sử dụng nên căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy.

[6] Án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS. Điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 BLTTHS. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quang T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quang T 24 (hai mươi bốn) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

“Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự”.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo

quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Dân sự: Ghi nhận giữa bị cáo và người bị hại đã tự nguyện thỏa thuận xong.

Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 điều cày, ½ viên gạch, 01 viên đá, 01 mũ cối và 01 chiếc áo sơ mi. Toàn bộ vật chứng hiện đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng số 28/BBVC-CCTHA ngày 03/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sầm Sơn.

Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí HSST.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận (hoặc niêm yết) bản án.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi án có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6; Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND thành phố Sầm Sơn;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an thành phố Sầm Sơn;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Thi hành án HS, DS thành phố S;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Ngô Thị Hà